

Bản án số: **72/2025/HSST**
Ngày: 09/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng**
- Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Phạm Hồng Quyết**

Bà Phan Thị Nga

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Đoàn Đào Thùy Anh**
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Huyền Trang- Kiểm sát viên

Ngày 03, 09 tháng 04 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2025/TL-HSST ngày 5 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

PHẠM TRỌNG TRINH N, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1993. Nơi thường trú: Số C ngách E L, TDP C phường T, quận H, Hà Nội; Nơi ở hiện tại: C B, phường C, quận H, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Phạm Ngọc K và bà Tạ Thị Việt H; H1 và tên vợ: **Phí Thị Huyền T**; sinh năm: 1988; Có 03 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giam: 21/11/2024. Hủy bỏ biện pháp tạm giam ngày 24/01/2025, bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và T1 hoãn xuất cảnh. Có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:** Ông **Phí Văn T2**, sinh năm: 1958;

Nơi ở: số G N, phường H, quận H, Hà Nội.

***Người có quyền và lợi ích liên quan:**

1. Chị **Phí Thị Huyền T**, sinh năm 1988;

Nơi thường trú: số 7A Ngô Thì Nhậm, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội;

Hiện ở: 378 Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà nội.

2. Bà **Tạ Thị Việt H**, sinh năm 1957;

Nơi ở: Số C ngách E L, TDP C phường T, quận H, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/7/2024, Phạm Trọng Trinh N cùng vợ là Phí Thị Huyền T và mẹ vợ là Nguyễn Thị T3 (sinh năm : 1970 ; HKTT: Số G N, phường H, H, Hà Nội) nhận được tin bố vợ N là ông Phí Văn T4 (sinh năm: 1966; HKTT: Số G N, phường H, H, Hà Nội) đang bị ông Phí Văn T2 (anh trai ông T4) đuổi đánh. Lúc này, N điều khiển xe máy chở T và bà T4 đến số 7A Ngô Thì N1 thấy ông T2 đang điều khiển xe máy đi trên vỉa hè trước cửa quán cà phê số 7 N. Do T gọi nên ông T2 dừng xe, N và T tiến lại gần, T kéo áo ông T2 dẫn đến hai bên giằng co, kéo đẩy nhau. Ông T2 dùng tay giật tóc, kéo dìm đầu T xuống đất. Thấy vậy, N dùng tay phải đấm nhiều lần vào vùng mặt, đầu bên trái của ông T2. Mọi người can ngăn nhưng ông T2 và T vẫn tiếp tục giằng co, kéo đẩy nhau còn N tiếp tục đấm nhiều lần vào đầu ông T2 đến khi ông T2 và T ngã ra đất. Lúc này mọi người can ngăn nên hai bên dừng lại, ông T2 nằm xuống một lúc rồi tự ngồi dậy chửi bới và tự ngã ra đất, sau đó tự đứng dậy lấy xe máy bỏ đi, N và T đi về nhà. Đến ngày 17/7/2024, ông T2 được gia đình đưa đến Bệnh viện V khám thương.

Ngay sau khi nhận được đơn trình báo, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, rà soát nhân chứng và thu giữ của anh Trần Văn H2 và Vũ Văn L giao nộp 04 video có ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ việc, được trích xuất vào 01 USB để lưu giữ, bảo quản.

Căn cứ bệnh án ngoại của Bệnh viện V xác định tình trạng thương tích của ông Phí Văn T2 như sau: Bệnh nhân tỉnh chậm, Glasgow 14 điểm, huyết động ổn định đồng tử hai bên đều 2mm, phản xạ ánh sáng; hàm mặt sưng nề ; cổ mềm, ngực vững; CT sọ não: tụ máu nhu mô não thái dương – đỉnh trái, kích thước ~30mm x 57mm, phù não xung quanh. Tụ máu dưới màng cứng trán thái dương trái dày ~8mm. Đè đẩy đường giữa sang trái ~ 4mm. Chẩn đoán: Chấn thương sọ não, Glasgow 14 điểm (BL 54 – 63).

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1221 ngày 11/9/2024 của Trung tâm pháp y – Sở Y kết luận tình trạng thương tích của ông Phí Văn T2 như sau:

1. Tụ máu dưới màng cứng trán – thái dương, đỉnh trái còn hình ảnh ổ tụ dịch giảm tỷ trọng: 16%
2. Xuất huyết dưới nhện hiện không còn hình ảnh trên phim: 08%
3. Ổ tổn thương nhu mô não thái dương trái (đường kính >2cm): 26%
4. Gãy xương mũi hai bên: 09%
5. Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích của ông T2 do vật tày gây ra.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Phí Văn T2 tại thời điểm giám định là 48% (BL 90 - 93).

Tại Cơ quan điều tra, **Phạm Trọng Trinh N** khai nhận hành vi như đã nêu trên. Quá trình sinh sống tại số G N, ông Phí Văn T2 có mâu thuẫn với gia đình ông bà Phí Văn T4, thường xuyên đập phá đồ đạc, chửi bới, đuổi đánh gia đình ông T4, vợ chồng N và mọi người xung quanh. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/7/2024, do nhận được tin ông T4 bị ông T2 đuổi đánh, N và T đi tìm ông T4 nhưng không liên lạc được. Khi đi đến trước số G N, thấy ông T2 đang điều khiển xe máy nên đã gọi ông T2 quay lại nhằm mục đích đưa ông T2 lên trụ sở công an phường giải quyết. Lúc này, chị T kéo tay ông T2, hai bên giằng co, kéo đẩy nhau, ông T2 dùng cùi trỏ hất vào mặt T, dùng tay kéo tóc, kéo dìm đầu T xuống đất. N thấy vợ bị đánh, do không kiềm chế được nên dùng tay phải đâm liên tiếp 5, 6 phát vào vùng đầu, mặt bên trái của ông T2. Sau đó, được mọi người can ngăn, N thấy ông T2 vẫn giật tóc, dìm đầu Phí Thị Huyền T nên N tiếp tục đâm liên tiếp vào vùng đầu của ông T2 nhằm mục đích cứu T (BL từ 156 đến 175).

Phí Thị Huyền T khai phù hợp với lời khai của Phạm Trọng Trinh N. T chỉ bị xây xát ngoài da, vết thương tích nhỏ nên không yêu cầu giám định thương tích, không ý kiến, đề nghị gì (BL 199 – 210).

Bị hại ông **Phí Văn T2** khai: ngày 14/7/2024, ông T2 đi xe máy trên vỉa hè trước hiệu thuốc L tại đường N để đưa đồ cho vợ là bà Trần Thị T5 thì bất ngờ bị đánh liên tiếp vào vùng đầu tại trước quán cà phê số 7 Ngõ Thì N1 kéo đến trước cửa nhà T, không nhớ bị đánh bao nhiêu lần, không biết ai là người đánh, không có mâu thuẫn với ai. Ông T2 đề nghị vợ là bà Trần Thị T5 đại diện cung cấp hóa đơn, chứng từ liên quan bồi thường dân sự tại tòa (BL từ 103 đến 108, 119).

Bà **Trần Thị T5** khai phù hợp với lời khai của ông T2 về việc đại diện cung cấp yêu cầu bồi thường dân sự tại tòa. Ngày 14/7/2024, bà T5 đang ở tầng 2 số 7A Ngõ Thì Nhậm thì nghe thấy tiếng quát tháo, tiếng chửi đánh nhau nên chạy xuống dưới nhà. Do sự việc xảy ra nhanh bà T5 chỉ thấy T và N đánh, đấm vào vùng đầu của ông T2 (BL 112 – 117).

Ông **Phí Văn T4** khai : Ông T4 là em ruột của ông Phí Văn T2. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/7/2024, ông T4 thấy ông T2 gây sự, đe dọa giết ông T4 và bà Phí Thúy L1 nên hai bên có nói qua lại. Ông T2 dùng que tre ở gốc cây trên vỉa hè chọc, đuổi ông T4 bỏ chạy. Khi tới số 7 Ngõ Thì N1 thấy ông T2 đang túm áo T lôi xuống, T dùng tay cào cấu ông T2 nên N xông vào, đấm vào người ông T2 khoảng 3 lần. Ông T2 mâu thuẫn với anh em trong nhà từ lâu, thường xuyên chửi bới, đánh đập, phá phách đồ đạc (BL từ 238 đến 242).

Chị **Nguyễn Thị Minh N2** và chị **Nguyễn Hương G** là nhân viên hiệu thuốc Long Châu cùng khai thấy ông T2 giật tóc T, T giằng co, cào cấu ông T2 trước cửa hiệu thuốc còn N xông vào dùng tay đấm nhiều lần vào cùng đầu, gáy của ông T2 rồi được mọi người can ngăn, không ai dùng hung khí. Khi ông T2 ngã ra đất, N xông vào đá vào người ông T2 một cái thì ông T2 nằm im, T ngồi chửi. Vài phút sau, ông T2 ngồi dậy cãi nhau với T rồi bỏ đi.

Như vậy, căn cứ tài liệu điều tra đủ cơ sở xác định: Do mâu thuẫn trong sinh hoạt hàng ngày, khi thấy bố vợ là ông Phí Văn T4 bị đuổi đánh, vợ là chị Phí Thị Huyền T bị ông Phí Văn T2 giật tóc, dìm đầu, do không kiềm chế được, Phạm Trọng Trinh N đã dùng tay phải đấm liên tiếp vào vùng đầu của ông T2 gây tổn hại sức khỏe 48% tại trước số G N, phường H, quận H, Hà Nội. Hành vi của N đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi giằng co, kéo đẩy nhau của chị Phí Thị Huyền T và ông Phí Văn T2 chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 07/02/2025, Công an quận H đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với ông Phí Văn T2 và chị Phí Thị Huyền T về hành vi Gây mất trật tự công cộng theo quy định pháp luật.

Về bồi thường dân sự: Đại diện gia đình Phạm Trọng Trinh N đã đến thăm hỏi, bồi thường cho ông Phí Văn T2 số tiền 10.000.000 đồng. Quá trình điều tra, gia đình N đề nghị bồi thường thêm nhưng gia đình ông T2 từ chối nhận và đề nghị yêu cầu bồi thường sau tại Tòa án.

Bản cáo trạng số 49/CT – VKS ngày 03/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố bị cáo Phạm Trọng Trinh N về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo khai nhận toàn bộ các hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Toà án xem xét giảm nhẹ hình phạt. Đại diện cho bị hại là bà Trần Thị T5 (vợ ông T2) trình bày: Bản thân bị cáo đã có lời xin lỗi đối với chồng bà tại phiên tòa, gia đình bị cáo đã bồi thường cho vợ chồng bà 100.000.000 đồng là đã thỏa đáng và bà có đơn gửi Tòa án đề nghị rút lại yêu cầu khởi tố vụ án và mong muốn Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo chăm sóc 3 con nhỏ. Không có yêu cầu gì khác về dân sự đối với bị cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Trọng Trinh N về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 28 tháng đến 32 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 56 tháng đến 60 tháng. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường C, quận H, thành phố Hà nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo là 100.000.000 đồng đối với bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo Phạm Trọng Trinh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng những tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 14/7/2024, do mâu thuẫn trong sinh hoạt hàng ngày, khi thấy bố vợ là ông Phí Văn T4 bị đuổi đánh, vợ là chị Phí Thị Huyền T bị ông Phí Văn

T2 giật tóc, dìm đầu, do không kiềm chế được, Phạm Trọng Trinh N đã dùng tay phải đâm liên tiếp vào vùng đầu của ông T2 gây tổn hại sức khỏe 48% tại trước số G N, phường H, quận H, Hà Nội.

Hành vi dùng tay đâm ông T2 gây thương tích với tỷ lệ 48% của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Phạm Trọng Trinh N chưa có tiền án, tiền sự.

Với những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo trong một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên toà khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bản thân bị hại có hành vi gây sự với bố vợ bị cáo và túm tóc đánh vợ bị cáo trước, gia đình bị cáo đã khắc phục toàn bộ hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và được tặng Giấy khen của Giám đốc Công an Thành phố H, mẹ bị cáo được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất, hạng nhì, hạng ba nên khi áp dụng hình phạt cần xem xét áp dụng điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Cho bị cáo được hưởng hình phạt tù treo thể hiện tính khoan hồng của Nhà nước.

2. Về yêu cầu bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã khắc phục xong toàn bộ hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên không xét.

3. Về tang vật: 01 USB lưu hồ sơ vụ án.

4. Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Trọng T6 Ngân phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Áp dụng:

- Điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, điểm b, v, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Áp dụng các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Nghị quyết số 02/2018/NQQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ –HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán TAND Tối cao.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Trọng T6 Ngân 24 (*Hai mươi tư*) tháng tù cho hưởng án treo, Thời gian thử thách là **48** (*Bốn mươi tám*) tháng về tội “*Cố ý gây thương tích*” kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Trọng Trinh N cho Ủy ban nhân dân phường C, quận H, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời hạn thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng: 01 USB lưu hồ sơ vụ án.

4. Về án phí:

Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000 (*Năm triệu*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- CC Thi hành án DS quận Hoàn Kiếm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lệ Hằng

